

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CTY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05 /2013/HĐQT.DLR

Đà Lạt, ngày 31 tháng 01 năm 2013.

BÁO CÁO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP (Năm 2012)

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC ĐÀ LẠT
- Địa chỉ trụ sở chính: 21 Trần Phú, Phường 3, TP. Đà Lạt
- Điện thoại: 063 3822243 Fax: 063 3821433 Email: dalatrealjsc@dalatreal.com.vn
- Vốn điều lệ: 45.000.000.000 đ
- Mã chứng khoán (nếu có): DLR

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1./ Các cuộc họp HĐQT năm 2012:

- Kỳ họp HĐQT lần 1 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 23/2/2012;
- Kỳ họp HĐQT lần 2 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 20/4/2012;
- Kỳ họp HĐQT lần 3 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 30/6/2012;
- Kỳ họp HĐQT lần 4 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 14/9/2012;
- Kỳ họp HĐQT lần 5 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 01/12/2012;
- Kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 vào ngày 21/4/2012.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số kỳ họp HĐQT	Dự họp	Cử người họp thay	Vắng mặt	Tỉ lệ
1	Chế Anh	Chủ tịch	05	05		0	100 %
2	Võ Hữu Thiện	Thành viên	05	05		0	100 %
3	Trần Văn Châu	Thành viên	05	04	01	0	100 %
4	Võ Văn Tài	Thành viên	05	03	02	0	100 %
5	Trần Ngô Phúc Vũ	Thành viên	05	0	04	01	100 %
6	Ngô Phước	Thành viên	05	05		0	100 %
7	Dặng Văn Bình	Thành viên	05	04	01	0	100 %
8	Nguyễn Văn Đậu	Thành viên	05	05		0	100 %
9	Nguyễn Quang Trung	Thành viên	05	05		0	100%

Ghi chú:

- Ông Võ Văn Tài ủy quyền Ông Trần Văn Châu họp thay;
- Ông Trần Ngô Phúc Vũ ủy quyền Ông Phạm Văn Lộc và Trần Khải Hoàn họp thay;

S.Đ.K.H.

- Ông Đặng Văn Bình ủy quyền Ông Chế Anh hợp thay;
- Ông Trần Văn Châu ủy quyền Ông Võ Hữu Thiện hợp thay;

2./ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

a) Hoạt động của HĐQT:

+ Thực hiện theo đúng quy định điều lệ của Công ty; Đa số các thành viên HĐQT thường xuyên liên lạc để nắm bắt trao đổi thông tin phục vụ cho việc chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và định hướng nội dung cho các kỳ họp khác.

+ Trong năm 2012, HĐQT tổ chức sinh hoạt định kỳ thường xuyên, đúng thời gian, nội dung sinh hoạt được chuẩn bị trước có chất lượng, kịp thời chỉ đạo, giải quyết nhiều nội dung cần thiết và chấn chỉnh những yếu kém phát sinh, đảm bảo hoạt động của Công ty có hiệu quả.

+ HĐQT phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thành công kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2012 vào ngày 21/4/2012.

b) Hoạt động giám sát của HĐQT:

+ HĐQT đã giao nhiệm vụ cho Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc tại Công ty để giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm trao đổi những thuận lợi, giải quyết những khó khăn trong quản trị Doanh nghiệp và kịp thời báo cáo đến các Thành viên HĐQT để được xem xét giải quyết;

+ Trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc đều có báo cáo đánh giá về hoạt động SXKD, có tổ chức họp giao ban định kỳ để giải quyết công việc của Công ty, nếu có những vấn đề phát sinh nằm ngoài phạm vi thẩm quyền giải quyết của Ban Tổng Giám đốc thì Ban Tổng Giám đốc có văn bản trình Thường trực HĐQT nghiên cứu và xin ý kiến HĐQT bằng văn bản hoặc tổ chức họp HĐQT để thống nhất chỉ đạo, tạo điều kiện cho Công ty kịp thời giải quyết công việc;

+ Hoạt động của Ban kiểm soát: Các thành viên Ban kiểm soát đều tham dự đầy đủ các kỳ họp HĐQT, có báo cáo định kỳ đánh giá tình hình tài chính của Doanh nghiệp và có nhiều ý kiến đóng góp hữu ích cho Doanh nghiệp.

+ Công ty đã tổ chức thành công Hội nghị Đại biểu Người lao động vào ngày 18/05/2012.

c) *Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản:* Trong năm 2012, có 07 văn bản xin ý kiến của HĐQT được ban hành.

d) *Xin ý kiến CT. HĐQT bằng văn bản:* Trong năm 2012, có 05 văn bản xin ý kiến của CT. HĐQT được ban hành.

II. Các Nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị:

S T T	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY PHÁT HÀNH	HÌNH THỨC	NỘI DUNG																		
1	01	23/01/2012	Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 23/2/2012	<div>1. Trình quy chế tiền lương, thang bảng lương; 2. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD & quyết toán tài chính năm 2011:</div> <table><tr><th>STT</th><th>CÁC CHỈ TIÊU</th><th>KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2011</th></tr><tr><td>1</td><td>Doanh thu bán hàng & dịch vụ</td><td>182.616.338.754 đ</td></tr><tr><td>2</td><td>Giá vốn hàng bán</td><td>154.976.219.538 đ</td></tr><tr><td>3</td><td>Doanh thu hoạt động tài chính</td><td>553.939.412 đ</td></tr><tr><td>4</td><td>Chi phí tài chính (CP Lãi vay)</td><td>5.063.491.162 đ</td></tr><tr><td>5</td><td>Chi phí bán hàng</td><td>1.150.978.873 đ</td></tr></table>	STT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2011	1	Doanh thu bán hàng & dịch vụ	182.616.338.754 đ	2	Giá vốn hàng bán	154.976.219.538 đ	3	Doanh thu hoạt động tài chính	553.939.412 đ	4	Chi phí tài chính (CP Lãi vay)	5.063.491.162 đ	5	Chi phí bán hàng	1.150.978.873 đ
STT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2011																				
1	Doanh thu bán hàng & dịch vụ	182.616.338.754 đ																				
2	Giá vốn hàng bán	154.976.219.538 đ																				
3	Doanh thu hoạt động tài chính	553.939.412 đ																				
4	Chi phí tài chính (CP Lãi vay)	5.063.491.162 đ																				
5	Chi phí bán hàng	1.150.978.873 đ																				

6	Chi phí QLDN	11.941.426.479 đ
7	Thu nhập khác	285.060.315 đ
8	Chi phí khác	66.202.180 đ
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.292.098.832 đ
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.490.981.537 đ
11	Lợi nhuận sau thuế / DT thuần	4,65 %
12	Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	11,84 %

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:

S T T	DIỄN GIẢI	DOANH THU NĂM 2012	LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2012
1	Hoạt động xây lắp	170,768,000,000	1,879,390,095
2	Hoạt động BĐS	4,573,741,964	1,385,740,234
3	Hoạt động SXKD VLXD	51,184,251,830	2,626,662,141
4	Hoạt động DV Du lịch	2,490,720,455	(206,734,867)
5	Thu nhập từ hoạt động ĐTXD		2,430,136,364
6	Hoạt động khác		
	- Hoạt động tư vấn xây dựng	363,636,364	27,272,728
	- Chuyển nhượng BĐS		
	- Hoạt động B.QLDA		
	TỔNG CỘNG	229,380,350,612	8,142,466,694
7	Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH		11,36%
8	Lợi nhuận sau thuế / DT thuần		3,55%

4. Báo cáo Quản trị Doanh nghiệp năm 2011;

5. Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2011:

STT	HOẠT ĐỘNG	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐGTL NĂM 2011
1	Hoạt động thi công xây dựng	đồng/1.000 đồng doanh thu	56,00
2	Hoạt động KD, chuyển nhượng BĐS	đồng/1.000 đồng doanh thu	95,00
3	Hoạt động Đầu tư chuyển giao dự án	đồng/1.000 đồng lợi nhuận của chủ đầu tư (sau khi trừ các khoản thuế)	95,00
4	Hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng	đồng/1.000 đồng doanh thu	23,00

				5	Hoạt động liên quan đến SXKD VLXD: Đội xe, mô cát, trạm trộn bê tông, ép cọc bê tông	đồng/1.000 đồng doanh thu	51,00
				6	Hoạt động sản xuất khai thác đá xây dựng	đồng/1.000 đồng doanh thu	123,00
				7	Hoạt động sản xuất gạch tuynel	đồng / kg sản phẩm	97,00
				8	Hoạt động khách sạn nhà hàng	đồng/1.000 đồng doanh thu	405,00
				6. Dự thảo quy chế tổ chức hoạt động & quy chế quản trị DN; 7. Thông báo về việc thoái vốn của SCIC; 8. Quyết định thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 & Thành lập Ban tổ chức Đại Hội 9. Báo cáo các Dự án của Công ty; Tiếp nhận đơn xin thôi nhiệm vụ Phó TGD Công ty của Ông Đặng Văn Bình:			
2	02	20/4/2012	Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 20/4/2012	<u>I./ THÔNG QUA NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2012:</u> 1./ HDQT thống nhất thông qua các chương trình, nội dung phục vụ cho ĐHĐCĐ thường niên 2012. 2./ Kết quả SXKD năm 2011, quyết toán tài chính đã được kiểm toán 2011 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011. 3./ Kế hoạch SXKD năm 2012 và dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế 2012. 4./ Chọn đơn vị kiểm toán thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2012. 5./ Gia hạn nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT và BKS. <u>II. Tờ trình V/v Giải quyết đơn xin thôi nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc và xin nghỉ chế độ trước thời hạn của Ông Đặng Văn Bình:</u> <u>III. Xem xét, phê duyệt tờ trình số 16/2012/TTr-BLR ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc V/v “Xin vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 của Công ty”:</u> 1./ Căn cứ Tờ trình số 16/2012/TTr-BLR ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc V/v Xin vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 của Công ty. HDQT đồng ý phê duyệt cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 bằng hình thức thế chấp tài sản. 2./ Chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc có trách nhiệm thu hồi vốn và chi phí lãi vay, trả gốc và lãi cho ngân hàng để thu hồi tài sản về cho Công ty khi hết thời hạn thế chấp.			

				3./ Chủ tịch Công ty & Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc chịu trách nhiệm cá nhân đối với các rủi ro khi thực hiện hợp đồng vay vốn và sử dụng vốn vay.
3	01/NQ/2012 – ĐHĐCĐ	21/4/2012	Kết luận cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 21/04/2012	<p>1. Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2011.</p> <p>2. Thông qua báo cáo KQ SXKD, Quyết toán tài chính có kiểm toán 2011 và Phương án phân phối lợi nhuận 2011.</p> <p>3. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2012 và dự kiến phân phối lợi nhuận 2012.</p> <p>4. Chọn đơn vị kiểm toán thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2012.</p> <p>5. Gia hạn nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT và BKS.</p>
4	03	26/04/2012	Xin ý kiến Chủ tịch HĐQT bằng văn bản ngày 26/4/2012	<p><i>I./ Chấp thuận cho Công ty vay vốn thực hiện gói thầu Trạm bơm và bể nước ngầm PCCC cho 02 công trình Giảng đường A31 và Nhà thư viện Trường Đại học Đà Lạt:</i></p> <p>1./ Vay để thực hiện Hợp đồng thi công kinh tế số 170/ĐHĐL-QTTB ngày 21 tháng 03 năm 2012 giữa Trường Đại học Đà Lạt với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt: gói thầu Trạm bơm và bể nước ngầm PCCC cho 02 công trình Giảng đường A31 và Nhà thư viện Trường Đại học Đà Lạt;</p> <p>2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;</p> <p>3./ Hạn mức vay : a) Giá trị hợp đồng : 944.296.000 đồng; b) Hạn mức vay : 45% Giá trị gói thầu, tương ứng 400.000.000 đồng; c) Thời gian vay dự kiến : 04 tháng; d) Thời gian giải ngân: Vào tháng 04/2012, giải ngân 100% giá trị vay</p> <p>4/ Chi phí lãi vay : Công ty chịu 50%, Đội thi công chịu 50%.</p> <p>5/ Nguồn thanh toán nợ vay: Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.</p> <p>6./ Lợi nhuận trước thuế : 6.079.490 đồng.</p> <p><i>II./ Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện việc vay vốn và quản lý nguồn vốn vay phục vụ cho hoạt động thi công gói thầu trên sau khi được phê duyệt.</i></p>
5	04	09/5/2012	Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 09/5/2012	<p>1./ UBND tỉnh Lâm Đồng giao cho Công ty CP Địa ốc Đà Lạt làm chủ đầu tư và trực tiếp thực hiện dự án Cụm chung cư Yersin – Thành phố Đà Lạt với Tổng mức đầu tư là 183.341.786.000 đồng (chưa tính trượt giá và khối lượng phát sinh):</p> <p>+ Khối lượng hoàn thành đã được kiểm toán và xác nhận: 136.276.932.156 đồng.</p> <p>+ Chi phí lãi vay tính đến ngày 25/4/2012: 12.638.658.310 đồng.</p> <p>+ Ngày 22/02/2011, Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng đã tạm ứng, thanh toán cho Công ty được: 70.000.000.000 đồng.</p> <p>+ Căn cứ khối lượng hoàn thành đã được kiểm toán và xác nhận với giá trị tạm ứng của Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng thì</p>

11/01/2012
 C. P. L.

thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt và các Công ty thành viên độc lập có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.

8	07	30/6/2012	Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 30/6/2012	<p>1/ Giao cho Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thương thảo với đối tác để điều chỉnh một số điều khoản chưa chặt chẽ, không có lợi cho Công ty trong hợp đồng số 01/2010/HĐ-DLR ngày 25/10/2010 về việc cho thuê biệt thự số 36 – Hùng Vương – Thành phố Đà Lạt để đảm bảo có lợi hơn cho Doanh nghiệp, cho cổ đông và có báo cáo cho HĐQT.</p> <p>2/ Đề giải quyết một số nội dung có liên quan đến Công ty tại Công văn số 3169/UBND-XD ngày 21/6/2012 của UBND Tỉnh Lâm Đồng, HĐQT giao Ban điều hành kiểm tra, đánh giá các tài sản có liên quan để xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện, báo cáo cho HĐQT tại phiên họp gần nhất để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.</p>
---	----	-----------	---------------------------------------	---

9	08	14/9/2012	Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 14/9/2012	<p>1. Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2012:</p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2012 như sau (số liệu làm tròn):</p> <p style="text-align: right;">Đvt: ngàn đồng</p> <table><tr><th rowspan="2">S T T</th><th rowspan="2">DIỄN GIẢI</th><th colspan="2">KẾT QUẢ SXKD HỢP NHẤT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012</th></tr><tr><th>DOANH THU</th><th>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</th></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>12</td><td>13</td></tr><tr><td>1</td><td>Hoạt động xây lắp</td><td>46,009,561</td><td>(426,136)</td></tr><tr><td>2</td><td>Hoạt động BDS</td><td>1,238,248</td><td>723,113</td></tr><tr><td>3</td><td>Hoạt động SXKD VLXD</td><td>12,547,235</td><td>(1,638,217)</td></tr><tr><td>4</td><td>Hoạt động DV Du lịch</td><td>1,050,133</td><td>150,470</td></tr><tr><td>5</td><td>Thu nhập từ HĐ ĐTXD</td><td>-</td><td>-</td></tr><tr><td>6</td><td>Hoạt động khác</td><td>-</td><td>-</td></tr><tr><td>-</td><td>Tư vấn xây dựng</td><td>-</td><td>-</td></tr><tr><td>-</td><td>Lợi nhuận HĐ tài chính</td><td>-</td><td>(192,940)</td></tr><tr><td>-</td><td>Lợi nhuận C.ty liên kết</td><td>-</td><td>(24,920)</td></tr><tr><td>-</td><td>Lợi nhuận HĐ khác</td><td>-</td><td>49,946</td></tr><tr><td colspan="2">TỔNG CỘNG</td><td>60,845,177</td><td>(1,358,684)</td></tr></table> <p>2. Báo cáo quyết toán tài chính 6 tháng đầu năm 2012: (Đã được soát xét của Đơn vị kiểm toán độc lập).</p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất thông qua báo cáo quyết toán tài</p>	S T T	DIỄN GIẢI	KẾT QUẢ SXKD HỢP NHẤT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012		DOANH THU	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1	2	12	13	1	Hoạt động xây lắp	46,009,561	(426,136)	2	Hoạt động BDS	1,238,248	723,113	3	Hoạt động SXKD VLXD	12,547,235	(1,638,217)	4	Hoạt động DV Du lịch	1,050,133	150,470	5	Thu nhập từ HĐ ĐTXD	-	-	6	Hoạt động khác	-	-	-	Tư vấn xây dựng	-	-	-	Lợi nhuận HĐ tài chính	-	(192,940)	-	Lợi nhuận C.ty liên kết	-	(24,920)	-	Lợi nhuận HĐ khác	-	49,946	TỔNG CỘNG		60,845,177	(1,358,684)
S T T	DIỄN GIẢI	KẾT QUẢ SXKD HỢP NHẤT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012																																																								
		DOANH THU	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ																																																							
1	2	12	13																																																							
1	Hoạt động xây lắp	46,009,561	(426,136)																																																							
2	Hoạt động BDS	1,238,248	723,113																																																							
3	Hoạt động SXKD VLXD	12,547,235	(1,638,217)																																																							
4	Hoạt động DV Du lịch	1,050,133	150,470																																																							
5	Thu nhập từ HĐ ĐTXD	-	-																																																							
6	Hoạt động khác	-	-																																																							
-	Tư vấn xây dựng	-	-																																																							
-	Lợi nhuận HĐ tài chính	-	(192,940)																																																							
-	Lợi nhuận C.ty liên kết	-	(24,920)																																																							
-	Lợi nhuận HĐ khác	-	49,946																																																							
TỔNG CỘNG		60,845,177	(1,358,684)																																																							

chính như sau:

S T T	CHỈ TIÊU	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2011
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	60.845.176.446	81.773.013.790
2	Giá vốn hàng bán	56.241.678.154	71.459.185.668
3	Lợi nhuận gộp	4.603.498.292	10.313.828.128
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.305.405.059	4.458.607.484
5	Lợi nhuận thuần	(1.383.709.802)	2.672.652.960
6	Lợi nhuận khác	49.945.789	28.504.135
7	Phần LN hoặc lỗ trong công ty liên kết	(24.919.756)	(97.981)
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	(1.358.683.769)	2.701.059.120
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(1.284.175.440)	1.997.644.268
1 0	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(285)	444

3. **Kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2012:**

Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2012 theo giải trình và đề xuất của Ban Tổng Giám đốc, cụ thể:

S T T	DIỄN GIẢI	DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD 6 THÁNG CUỐI NĂM 2012		
		DOANH THU	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	LỢI NHUẬN SAU THUẾ
1	2	10	11	12
1	Hoạt động xây lắp	70,422,170,101	1,489,960,423	
2	Hoạt động BDS	1,225,497,256	885,926,722	
3	Hoạt động SXKD VLXD	27,996,445,009	935,395,391	
4	Hoạt động DV Du lịch	1,440,587,685	149,219,669	
5	Thu nhập HĐ ĐTXD		1,272,727,273	
6	Hoạt động khác			
-	Tư vấn xây dựng	363,636,364	36,363,637	
	TỔNG CỘNG	101,448,336,414	4,769,593,114	3,577,194,836

			<p>4. <u>Chủ trương thành lập Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp:</u></p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất chủ trương tái cấu trúc doanh nghiệp như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp gồm có các thành viên: <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Nguyễn Quang Trung – Thành viên HĐQT – Trưởng ban 2. Ông Võ Văn Tài – Thành viên HĐQT – Thành viên 3. Ông Ngô Phước – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty – Thành viên 4. Ông Nguyễn Văn Hòa – Kế toán trưởng Công ty – Thành viên 5. Ông Nguyễn Việt Quốc – CB Phòng Kế hoạch tổng hợp Công ty – Thư ký <ul style="list-style-type: none"> - Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp được thành lập và chính thức hoạt động ngay sau khi kết thúc cuộc họp HĐQT; - Giao Trưởng ban tái cấu trúc DN xây dựng quy chế làm việc cho Ban; - Giao Ban Tổng Giám đốc làm việc với các tổ chức, đơn vị, phòng, ban, bộ phận để tổng hợp các vấn đề đang vướng mắc, phức tạp cần được xem xét, xử lý trong các lĩnh vực Công ty đang hoạt động cung cấp cho Ban tái cấu trúc DN trong thời gian sớm nhất. <p>5. <u>Về việc chuyển nhượng tài sản là bất động sản của Công ty:</u></p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất cho chuyển nhượng tài sản là bất động sản của Công ty để có nguồn vốn bổ sung cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tạo được lợi nhuận để chi trả cổ tức năm 2012 cho cổ đông. Tài sản chuyển nhượng gồm có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà, đất tại số 25 Phan Bội Châu, Phường 1, Thành phố Đà Lạt; - Nhà, đất tại số 43 Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt. <p>Giao Ban Tổng Giám đốc xây dựng phương án chuyển nhượng tài sản là bất động sản trên để thông qua Hội đồng quản trị trước ngày 30/9/2012 và tiến hành chuyển nhượng tài sản nêu trên trước 31/12/2012.</p> <p>6. <u>Báo cáo quản trị Doanh nghiệp:</u></p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Báo cáo quản trị Doanh nghiệp Quý II – 2012 (có báo cáo kèm theo).</p> <p>7. <u>Thông qua Quy chế tiền lương:</u></p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp xem xét điều chỉnh quy chế tiền lương cho phù hợp với tình hình Doanh nghiệp hiện tại, sau đó thông qua HĐQT phê duyệt.</p> <p>8. <u>Báo cáo dự án đầu tư Nhà ở cho người thu nhập thấp – Khu chung cư Ngô Quyền – Bach Đằng, Phường 6, Thành phố Đà Lạt:</u></p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban Tổng Giám đốc làm việc với đơn vị tư vấn về đầu tư, đồng thời nghiên cứu các ý kiến đóng góp của các thành viên Hội đồng quản trị để có giải pháp đầu tư dự án mang lại hiệu quả tốt nhất, sản phẩm được người thu nhập thấp</p>
--	--	--	---

				<p>chấp nhận.</p> <p>9. Báo cáo điều chỉnh hợp đồng cho thuê nhà, đất tại biệt thự số 36 Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt:</p> <p>a) Căn cứ Báo cáo số 359/BC-DLR ngày 06/9/2012 của Tổng Giám đốc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, Hội đồng quản trị thống nhất điều chỉnh nội dung hợp đồng số 01/2010/HĐ-DLR ký kết ngày 25/10/2010 về việc cho thuê nhà, đất tại biệt thự số 36 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> o <u>Nội dung tại khoản 7.3, điều 7 của hợp đồng:</u> Điều chỉnh thành: “Trong trường hợp Bên A vi phạm hợp đồng dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng, Bên B phải giao trả nhà, đất lại cho Bên A, thì đối với các khoản đầu tư hợp lý mà Bên B đã đầu tư nhưng chưa được khấu hao hết trong thời gian kinh doanh sẽ được Bên A xem xét hoàn trả cho Bên B phần giá trị đầu tư mà Bên B đã đầu tư nhưng chưa được khấu hao hết”. o <u>Nội dung tại Điều 3 và Điều 4 của hợp đồng:</u> Thống nhất điều chỉnh nội dung hợp đồng theo báo cáo đề xuất tại các khoản 3.1, 3.2, 3.3, 3.4 của Điều 3 và khoản 4.2 của Điều 4. <p>b) Giao Ban TGD Công ty tiến hành đàm phán để điều chỉnh nội dung khoản 3 tại Điều 7 của các hợp đồng cho thuê nhà, đất tại các biệt thự 32 và 34 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt tương tự như hợp đồng cho thuê nhà, đất tại biệt thự số 36 Hùng Vương đã được điều chỉnh.</p> <p>10. Thông qua thời gian họp HĐQT cuối năm 2012:</p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất thời gian tổ chức kỳ họp HĐQT lần 5 năm 2012 – Nhiệm kỳ I vào cuối tháng 12 năm 2012.</p> <p>Ngoài ra, Hội đồng quản trị yêu cầu Ban Tổng Giám đốc nghiên cứu, tiếp thu và thực hiện các nội dung chỉ đạo được Hội đồng quản trị kết luận tại biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị tổ chức vào ngày 14/09/2012.</p>
10	09	19/10/2012	Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 19/10/2012	<p>I./ Hội đồng quản trị chấp thuận phê duyệt phương án chuyển nhượng Nhà, đất số 25 Phan Bội Châu, Phường 1, Thành phố Đà Lạt.</p> <p>II./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.</p>
11	09a	19/10/2012	Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 19/10/2012	<p>I./ Hội đồng quản trị chấp thuận phê duyệt phương án chuyển nhượng Nhà, đất số 43 Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt.</p> <p>II./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.</p>
12	10	15/11/2012	Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 15/11/2012	<p>I./ Hội đồng quản trị chấp thuận cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc được vay vốn tại các ngân hàng thương mại để bổ sung nguồn vốn thi công công trình <i>Cải tạo và xây dựng mới Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng (số 67 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp HCM):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Số tiền vay bổ sung: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng); - Thời hạn vay: 12 tháng;

				<ul style="list-style-type: none"> - Tiến độ giải ngân vốn vay: 45 ngày; - Hình thức đảm bảo vay vốn: Tổng giá trị gói thầu thi công công trình cải tạo và xây dựng mới Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng (số 67 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp HCM); - Tiến độ và nguồn thanh toán vốn vay: <i>thống nhất theo tiến độ kèm theo tờ trình.</i> - Lãi tiền vay: Do các đội thi công chịu trách nhiệm chi trả và được khấu trừ vào giá trị giao việc theo Biên bản giao việc nội bộ; - Mục đích sử dụng vốn vay: <ul style="list-style-type: none"> + Bổ sung nguồn vốn để thi công công trình; + Thanh toán các khoản phải trả cho nhà cung cấp và các đội thi công; <p>2./ Hội đồng quản trị chấp thuận điều chỉnh số tiền được vay để triển khai thi công xây dựng công trình <i>Cải tạo và xây dựng mới Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng (số 67 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp HCM)</i> từ 19.000.000.000 đồng (Mười chín tỷ đồng) lên 29.000.000.000 đồng (Hai mươi chín tỷ đồng).</p> <p>3./ Chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị về việc quản lý, sử dụng nguồn vốn vay theo đúng quy định và mục đích vay, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty;</p> <p>4./ Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc (là người đại diện theo pháp luật) thực hiện các thủ tục liên quan đến việc vay vốn dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc.</p> <p>5./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có liên quan và Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.</p>
13	11	26/11/2012	Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 26/11/2012	<p>1./ Hội đồng quản trị chấp thuận phương án chi trả cổ tức năm 2011 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Địa ốc Đà Lạt với nội dung cơ bản như sau:</p> <p><u>Chi trả cổ tức đợt 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi trả cổ tức với tỷ lệ 7%/cổ phiếu; - Thời gian chốt danh sách cổ đông: ngày 12/12/2012; - Thời gian chi trả cổ tức: dự kiến vào ngày 27/12/2012. <p><u>Chi trả cổ tức đợt 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi trả cổ tức với tỷ lệ 4%/cổ phiếu; - Thời gian chi trả cổ tức: dự kiến thực hiện trong Quý I năm 2013. <p>Nếu trong thời gian tới tình hình tài chính của Doanh nghiệp thuận lợi thì Ban Tổng Giám đốc sẽ tiến hành chi trả toàn bộ cổ tức năm 2011 trong năm 2012.</p> <p>2./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có trách nhiệm thực hiện nội</p>

				dùng nghị quyết này.
14	12	28/11/2012	Xin ý kiến CT.HĐQT bằng văn bản ngày 28/11/2012	<p>I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng “Nâng cấp khu bán thực phẩm tươi sống chợ Thái Phiên” tại Ngân hàng thương mại:</p> <p>1./ Hợp đồng thi công số 02/05-XL-2012/LIFSAP-LD ngày 04/10/2012 giữa Ban QLDA Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm tỉnh Lâm Đồng với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;</p> <p>2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;</p> <p>3./ Số tiền vay :</p> <p>a) Giá trị hợp đồng : 1.003.614.000 đồng;</p> <p>b) Số tiền vay : 600.000.000 đồng, tương ứng 60% Giá trị hợp đồng;</p> <p>c) Thời gian vay dự kiến: 08 tháng;</p> <p>d) Thời gian giải ngân : Vào tháng 11/2012, giải ngân 100% giá trị vay;</p> <p>4/ Chi phí lãi vay : 52.000.000 đồng;</p> <p>- Công ty thanh toán 50% : 26.000.000 đồng;</p> <p>- Đội thi công thanh toán 50%: 26.000.000 đồng;</p> <p>5./ Lợi nhuận trước thuế : 21.093.698 đồng;</p> <p>6./ Thuế TNDN : 5.273.425 đồng;</p> <p>7./ Lợi nhuận sau thuế : 15.820.273 đồng;</p> <p>8./ Thuế VAT : 91.327.970 đồng;</p> <p>9/ Nguồn thanh toán nợ vay : Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.</p> <p>II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện tốt hợp đồng thi công, vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của hợp đồng thi công hiệu quả và đúng mục đích.</p>
	13	28/11/2012	Xin ý kiến CT.HĐQT bằng văn bản ngày 28/11/2012	<p>I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng Sân trò chơi khu du lịch Thung lũng Vàng tại Ngân hàng thương mại:</p> <p>1./ Hợp đồng thi công số 139/HĐ-TLV ngày 10 tháng 11 năm 2012 giữa Công ty CP Dịch vụ du lịch Thung Lũng Vàng Đà Lạt với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;</p> <p>2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;</p> <p>3./ Số tiền vay :</p> <p>a) Giá trị hợp đồng : 353.693.000 đồng;</p> <p>b) Số tiền vay : 200.000.000 đồng, tương ứng 56% Giá trị hợp đồng;</p> <p>c) Thời gian vay dự kiến : 08 tháng;</p> <p>d) Thời gian giải ngân : Vào tháng 11/2012, giải ngân 100% giá trị vay;</p> <p>4/ Chi phí lãi vay : 17.333.334 đồng;</p> <p>- Công ty thanh toán 50% : 8.666.667 đồng;</p> <p>- Đội thi công thanh toán 50%: 8.666.667 đồng;</p> <p>5./ Lợi nhuận trước thuế : 7.930.067 đồng;</p> <p>6./ Thuế TNDN : 1.982.517 đồng;</p> <p>7./ Lợi nhuận sau thuế : 5.947.550 đồng;</p> <p>8./ Thuế VAT : 32.185.745 đồng;</p> <p>9/ Nguồn thanh toán nợ vay : Vốn quyết toán, thanh toán của</p>

				<p>chủ đầu tư.</p> <p>II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện tốt hợp đồng thi công, vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của hợp đồng thi công hiệu quả và đúng mục đích.</p>
14	28/11/2012	Xin ý kiến CT.HĐQT bằng văn bản ngày 28/11/2012		<p>I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng “Nâng cấp khu bán thực phẩm tươi sống chợ Lộc Phát” tại Ngân hàng thương mại:</p> <p>1./ Hợp đồng thi công số 05/04-XL-2012/LIFSAP-LĐ ngày 05/11/2012 giữa Ban QLDA Cảnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm tỉnh Lâm Đồng với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;</p> <p>2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;</p> <p>3./ Số tiền vay :</p> <p>a) Giá trị hợp đồng : 1.175.370.000 đồng;</p> <p>b) Số tiền vay : 700.000.000 đồng, tương ứng 60% Giá trị hợp đồng;</p> <p>c) Thời gian vay dự kiến : 08 tháng;</p> <p>d) Thời gian giải ngân : Vào tháng 11/2012, giải ngân 100% giá trị vay;</p> <p>4/ Chi phí lãi vay : 60.666.667 đồng;</p> <p>- Công ty thanh toán 50% : 30.333.333 đồng;</p> <p>- Đội thi công thanh toán 50%: 30.333.333 đồng;</p> <p>5./ Lợi nhuận trước thuế : 24.819.874 đồng;</p> <p>6./ Thuế TNDN : 6.204.969 đồng;</p> <p>7./ Lợi nhuận sau thuế : 18.614.905 đồng;</p> <p>8./ Thuế VAT : 106.957.612 đồng;</p> <p>9/ Nguồn thanh toán nợ vay : Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.</p> <p>II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện tốt hợp đồng thi công, vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của hợp đồng thi công hiệu quả và đúng mục đích.</p>
17	12	04/12/2012	Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 04/12/2012	<p>1. <u>Đánh giá tình hình tài chính và thông qua Đề án tổng thể phương án tái cấu trúc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt</u></p> <p>a) HĐQT Công ty CP Địa ốc Đà Lạt thống nhất thông qua Đề án tổng thể phương án tái cấu trúc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt đã được Ban tái cấu trúc Dự thảo;</p> <p>Đề nghị Trưởng Ban tái cấu trúc hoàn thiện lại Đề án và ký gửi đến Công ty DLR và các thành viên HĐQT; Đồng thời tiếp tục xây dựng tiến độ của 2 giai đoạn còn lại trình HĐQT thông qua để tổ chức triển khai thực hiện;</p> <p>b) Thống nhất thông qua mức chi thù lao cho Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>- Mức thù lao: 10 triệu đồng/người/tháng</p> <p>- Đối tượng hưởng thù lao: 02 thành viên Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp không phải là người lao động tại DLR: ông Võ Văn Tài và ông Nguyễn Quang Trung;</p>

				<p>- Thời gian hưởng: 08 tháng, kể từ ngày Ban tái cấu trúc đi vào hoạt động;</p> <p>2. Thông qua quy chế tiền lương:</p> <p>HĐQT Công ty CP Địa ốc Đà Lạt thống nhất thông qua Quy chế tiền lương của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, Giao Ban Điều hành làm thủ tục đăng ký Quy chế tiền lương với cơ quan quản lý lao động làm cơ sở áp dụng và thực hiện việc phiên lương cho người lao động;</p>
18	13	07/12/2012	<p>Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 07/12/2012</p>	<p>I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng “Ký túc xá số 03; thuộc dự án: Khu nhà ở sinh viên – Trường Đại học Đà Lạt” tại Ngân hàng thương mại:</p> <p>1./ Hợp đồng thi công số 178/DHDL-QTTB, ngày 03/11/2010; phụ lục hợp đồng số 265/DHDL-QTTB, ngày 27/4/2012; Phụ lục hợp đồng số 596/DHDL-QTTB, ngày 04/10/2012 giữa trường Đại học Đà Lạt với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;</p> <p>2./ Giá trị hợp đồng : 15.482.721.671 đồng;</p> <p>3./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;</p> <p>4./ Nội dung vay:</p> <p>a) Số tiền vay : 6.500.000.000 đồng, tương ứng 42% Giá trị hợp đồng;</p> <p>b) Thời gian vay dự kiến : 12 tháng;</p> <p>c) Thời gian giải ngân : Tháng 12/2012, giải ngân 3.500.000.000 đồng;</p> <p>: Tháng 01/2013, giải ngân 3.000.000.000 đồng;</p> <p>5./ Chi phí lãi vay : 812.500.000 đồng;</p> <p>- Công ty thanh toán 50% : 406.250.000 đồng;</p> <p>- Đối thi công thanh toán 50% : 406.250.000 đồng;</p> <p>6./ Nguồn thanh toán nợ vay: Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.</p> <p>7./ Phân tích hiệu quả kinh tế:</p> <p>a) Lợi nhuận trước thuế : 320.263.147 đồng;</p> <p>b) Thuế TNDN : 80.065.787 đồng;</p> <p>c) Lợi nhuận sau thuế : 240.197.360 đồng;</p> <p>d) thuế VAT : 1.393.584.309 đồng;</p> <p>II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn vay hiệu quả và đúng mục đích vay.</p>

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2012):

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Chế Anh		CT. HĐQT	250358394	22/02/2006	CA Lâm Đồng	05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt			
2	Đoàn Thị Tịnh			250783797	07/10/2006	CA Lâm Đồng	05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt			
3	Chế Vũ Vũ			250436146	04/10/1995	CA Lâm Đồng	05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt			
4	Chế Đoàn Viên			250622227	25/02/2002	CA Lâm Đồng	05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt			
5	Chế Đoàn Quốc Văn			250759656	21/10/2005	CA Lâm Đồng	05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt			
6	Đặng Văn Bình	008C630216	TV.HĐQT	250041257	17/07/2001	CA Lâm Đồng	9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt			
7	Nguyễn Thị Tuyết			250599204	18/07/2001	CA Lâm Đồng	9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt			
8	Đặng Văn Ký			250655465	06/06/2003	CA Lâm Đồng	9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt			
9	Đặng Ngọc Thảo Vy			Chưa cấp			9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt			
10	Ngô Phước	046C988888	TGD – TV.HĐQT	250207474	18/07/2002	CA Lâm Đồng	13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt			
11	Nguyễn Thị Phượng			250208770	23/11/2005	CA Lâm Đồng	13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt			
12	Ngô Nguyễn Phương Trang			Chưa cấp			13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt			
13	Ngô Đoàn Minh Tuấn			Chưa cấp			13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt			
14	Ngô Hường			230029354	14/06/1978	CA Lâm Đồng	58/3 Xuân An – Đà Lạt			

15	Trần Thị Hóa			230029355	14/06/1978	CA Lâm Đồng	58/3 Xuân An – Đà Lạt			
16	Ngô Toàn			250173509	16/10/2008	CA Lâm Đồng	02 Bis Nguyễn Chí Thanh - Đà Lạt			
17	Ngô Hữu Anh			250252647	27/05/1999	CA Lâm Đồng	2B/2 Đội Cấn, P. Lộc Sơn, Tx. Bảo Lộc			
18	Ngô Hữu Em			250209202	12/07/2007	CA Lâm Đồng	02 Phạm Hồng Thái – Đà Lạt			
19	Ngô Thị Mỹ Lộc			250252659	11/10/1983	CA Lâm Đồng	58/3 Xuân An – Đà Lạt			
20	Ngô Thị Mỹ Lợi			250362000	11/08/1990	CA Lâm Đồng	29 Nguyễn Thị Nghĩa – Đà Lạt			
21	Ngô Hữu Thắng			250483584	07/01/1997	CA Lâm Đồng	107/604 Trần Hưng Đạo, P6, Q5, Tp. Hồ Chí Minh			
22	Trần Văn Châu		TV.HĐQT	024200023	04/05/2008	Tp. Hồ Chí Minh	285/85 CMT8, Phường 12, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh			
23	Nguyễn Thị Xứng						301 Sư Vạn Hạnh, Q10, Tp. HCM			
24	Vũ Thị Hồng Vân			020638604	27/3/2008	CA Tp. HCM	285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM			
25	Trần Tuấn Đạt			023911758	29/7/2004	CA Tp. HCM	285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM			
26	Trần Thùy Dung			024237347	23/7/2004	CA Tp. HCM	285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM			
27	Trần Phương Thảo			024914299	28/3/2008	CA Tp. HCM	285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM			
28	Trần Thị Cúc			020781051	03/01/2007	CA Tp. HCM	121 Lô B Chung cư An Quang, P9, Q10, Tp. HCM			
29	Trần Thị Minh			020342967	14/3/2007	CA Tp. HCM	301 Sư Vạn Hạnh, Q10, Tp. HCM			
30	Trần Thị Mai			020342966	24/8/2009	CA Tp. HCM	301 Sư Vạn Hạnh, Q10, Tp. HCM			
31	Trần Văn Ngọc			020781050	07/04/2000	CA Tp. HCM	26/3 Sư Vạn Hạnh, P12, Q10, Tp. HCM			
32	Trần Văn Hải			020781089	04/01/2004	CA Tp. HCM	19A Hùng Vương, P1, Q10, TP. HCM			
33	Trần Văn Hiệp			021632037	01/08/1997	CA Tp. HCM	14 Đường 16 Cư xá Lữ Gia, P15, Q11, Tp. HCM			

34	Nguyễn Văn Đậu		TP.HCQT – TV.HĐQT	250173587	17/11/2004	CA Lâm Đồng	37B Đào Duy Từ, P4, Tp.Đà Lạt			
35	Hoàng Thị Minh			250026889	16/12/1978	CA Lâm Đồng	37B Đào Duy Từ - P4 - Tp.Đà Lạt			
36	Nguyễn Hoàng Đỗ Quyên			250653764	22/04/2003	CA Lâm Đồng	37B Đào Duy Từ - P4 - Tp.Đà Lạt			
37	Nguyễn Hoàng Thiên Trang			250894980	21/05/2009	CA Lâm Đồng	37B Đào Duy Từ - P4 - Tp.Đà Lạt			
38	Nguyễn Thị Thoa			250032289	22/03/2006	CA Lâm Đồng	43/3 Xuân An – P3 – Tp. Đà Lạt			
39	Nguyễn Văn Hùng			250032372	13/06/1978	CA Lâm Đồng	54 Đào Duy Từ - P4 – Tp. Đà Lạt			
40	Nguyễn Thị Thuyền			250032267	28/02/2007	CA Lâm Đồng	46 Lê Hồng Phong – P4 – Tp. Đà Lạt			
41	Võ Văn Tài		TV.HĐQT	023412082	16/06/2000	CA Tp. HCM	86/1 Phố Quang – Phường 2 – Quận Tân Bình – Tp. HCM			
42	Võ Văn Đồng			023811756		CA Tp. HCM	86/1 Phố Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM			
43	Nguyễn Thị Thu Lan			023880123	03/01/2001	CA Tp. HCM	86/1 Phố Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM			
44	Trương Hồng Cát Phượng			022115053	03/01/2001	CA Tp. HCM	86/1 Phố Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM			
45	Võ Bảo Duy			Chưa cấp			86/1 Phố Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM			
46	Võ Bảo Quỳnh Uyên			Chưa cấp			86/1 Phố Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM			
47	Võ Văn Vui						Định cư tại Úc			
48	Võ Thị Ái Thanh			210220438	01/06/2005	CA Bình Định	77 Trần Cao Vân, Tp. Quy Nhơn, Bình Định			
49	Võ Thị Ái Thu			024651877	26/12/2008	CA Tp. HCM	133/1 Phú Hòa, Tân Bình, Tp.HCM			
50	Võ Văn Đức			024388902	09/12/2005	CA Tp. HCM	76/5 Hồ Biểu Chánh, Phú Nhuận, Tp.HCM			

51	Võ Thị Ái Thủy			024323159		CA Tp. HCM	76/5 Hồ Biểu Chánh, Phú Nhuận, Tp.HCM			
52	Võ Hữu Thiện		TV.HĐQT	020074566	29/07/2008	CA Tp. Hồ Chí Minh	321E3 Phan Văn Trị, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM			
53	Nguyễn Thị Bé						14 Trần Hữu Trang, P11, Phú Nhuận, Tp.HCM			
54	Lương Thị Kim Hà			020030319	12/12/1996	CA Tp. HCM	231E3 Phan Văn Trị, P11, Bình Thạnh, Tp.HCM			
55	Võ Hữu Thắng			023386875	14/12/1996	CA Tp. HCM	231E3 Phan Văn Trị, P11, Bình Thạnh, Tp.HCM			
56	Võ Hữu Thịnh			023618786	09/05/1998	CA Tp. HCM	231E3 Phan Văn Trị, P11, Bình Thạnh, Tp.HCM			
57	Trần Ngô Phúc Vũ		TV.HĐQT	250649637	18/02/2003	CA Lâm Đồng	161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng			
58	Trần Vinh			250138038	05/11/2006	Lâm Đồng	161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng			
59	Nguyễn Thị Kinh Sen			250188093	24/10/2006	Lâm Đồng	161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng			
60	Lê Phương Uyên			250370522	15/08/2006	Lâm Đồng	161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng			
61	Trần Ngô Quế Anh			Chưa cấp			161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng			
62	Trần Ngô Minh Anh			Chưa cấp			161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng			
63	Trần Ngô Anh Phi			250148872	08/02/2009	Lâm Đồng	522 Lạc Long Quân – Tp. HCM			
64	Trần Ngô Phúc Quân			250506720	27/03/2006	Lâm Đồng	522 Lạc Long Quân – Tp. HCM			
65	Nguyễn Quang Trung		TV. HĐQT	022965731	07/07/1999	CA Tp. Hồ Chí Minh	4A 116 Ấp 4, Phạm Văn Hai, H. Bình Chánh- TP HCM			
66	Phạm Thị Mẫn			022136823		CA Tp. HCM	4A 116 Ấp 4, Phạm Văn Hai, H. Bình Chánh- TP HCM			
67	Nguyễn Thế Dũng			190914091	31/08/2007	CA TP Huế	176 Trương Gia Mô, Võ Dạ - Huế			

68	Nguyễn Quang Thành			022965732	18/03/1993	CA Tp. HCM	4A 116 Ấp 4, Phạm Văn Hai , H. Bình Chánh- TP HCM			
69	Nguyễn Thị Hồng Hạnh			022765009	29/01/2007	CA Tp. HCM	78 Mai Thị Lựu, P ĐaKao, Q1 - TP HCM			
70	Nguyễn Thụy Quỳnh Giao			Chưa cấp			78 Mai Thị Lựu, P ĐaKao, Q1 - TP HCM			
71	Nguyễn Quang Đăng Khoa			Chưa cấp			78 Mai Thị Lựu, P ĐaKao, Q1 - TP HCM			
72	Nguyễn Văn Hòa		KTT	250316941	11/12/2007	CA Lâm Đồng	9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt			
73	Huỳnh Thị Ngọc Ánh			250402211	19/04/2005	CA Lâm Đồng	9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt			
74	Nguyễn Hoàng Nam			Chưa cấp			9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt			
75	Nguyễn Hoàng Hiệp			Chưa cấp			9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt			
76	Nguyễn Thị Ngọc Duyên			023122236		CA Tp. Hồ Chí Minh	489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q Phú Nhuận - TP HCM			
77	Nguyễn Đình Văn			020274306		CA Tp. Hồ Chí Minh	360 Võ Văn Tần - Q3 - TP HCM			
78	Nguyễn Thị Tuyết Dung			020274304		CA Tp. Hồ Chí Minh	489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q. Phú Nhuận - TP HCM			
79	Nguyễn Thị Bảo Ngân			023123157		CA Tp. Hồ Chí Minh	489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q. Phú Nhuận - TP HCM			
80	Nguyễn Thị Bảo Ngọc			023123158		CA Tp. Hồ Chí Minh	489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q. Phú Nhuận - TP HCM			
81	Bùi Thanh Bình		BKS	024305992	11/04/2004	CA Tp. Hồ Chí Minh	21A Núi Thành, P13, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh			
82	Vũ Thị Ngọc Bích			010195164	17/07/1978	CA Tp. Hà Nội	24 Mai Hắc Đế - Tp. Hà Nội			
83	Nguyễn Thị Hòa			024782237	19/07/2007	CA Tp. HCM	21A Núi Thành, P13, Tân Bình, Tp.HCM			
84	Bùi Hải Yến			023840301	22/08/2000	CA Tp. HCM	21A Núi Thành, P13, Tân Bình, Tp.HCM			

85	Bùi Phương Nga			010398660	10/01/2003	CA Tp. Hà Nội	31 Nguyễn Hữu Tự, Hà Nội			
86	Bùi Vũ Quý			010271568	04/10/2006	CA Tp. Hà Nội	24 Mai Hắc Đế - Tp. Hà Nội			
87	Trần Anh Hoàng	021C0 20850	BKS	022990009	09/05/2003	CA Tp. Hồ Chí Minh	C104 Mỹ Tú 1, Phú Mỹ Hưng - Q.7, TP.Hồ Chí Minh			
88	Trần Ngọc Thê						KP3, Phường Phước Nguyên, Tx. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu			
89	Đàm Thiện Ngọc			024190972	01/12/2004	CA Tp. HCM	102A - Mỹ An - Phú Mỹ Hưng - Quận 7 - Tp. Hồ Chí Minh			
90	Hoàng Thị Khánh Tân			022843728	16/12/2003	CA Tp. HCM	C104 Mỹ Tú 1 - Phú Mỹ Hưng - Q.7 - TP.Hồ Chí Minh			
91	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	008C630 208	NV Công ty - BKS	250199285	05/09/2007	CA Lâm Đồng	9E Triệu Việt Vương -P4 -TP.Đà Lạt			
92	Huỳnh Thị Tư						9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt			
93	Phạm Hoàng Long			250736365	18/05/2005	CA Lâm Đồng	9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt			
94	Phạm Hoàng Ý Nhi			250887422	25/02/2009	CA Lâm Đồng	9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt			
95	Phạm Hoàng Uyên Nhi			Chưa cấp			9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt			

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo năm 2012):

- Không có giao dịch

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

- Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Công tác Tái cấu trúc cần được tiến hành nhanh chóng, đồng bộ và hiệu quả.

* Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP C.Ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Châu